

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /KH-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2021

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính huyện Tuy Phước năm 2022

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ cải cách hành chính, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu theo Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 20/12/2021 của UBND tỉnh về cải cách hành chính năm 2022 và Kế hoạch số 25 –KH/HU ngày 14/12/2021 của Huyện ủy thực hiện Chương trình hành động số 09-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy Bình Định và thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXII về cải cách hành chính, trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2021-2025.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; lấy kết quả thực hiện làm thước đo để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, năng lực, hiệu quả công tác của tổ chức, cá nhân gắn với bình xét thi đua, khen thưởng để tạo động lực cho các cơ quan, đơn vị, địa phương hoàn thành tốt nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2022 và các năm tiếp theo.

- Tập trung khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách hành chính của huyện theo kết quả đánh giá, xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính của UBND tỉnh, phấn đấu nâng cao thứ hạng Chỉ số cải cách hành chính của huyện trong năm 2022.

2. Yêu cầu:

- Người đứng đầu các phòng, ban chuyên môn huyện và UBND các xã, thị trấn tiếp tục xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên. Các nội dung CCHC phải được triển khai đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm; xác định cụ thể các nhiệm vụ, giải pháp, đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ và chất lượng đề ra.

- Lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức là thước đo đánh giá hiệu quả, chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động nghiên cứu, sáng tạo, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, áp dụng giải pháp đổi mới trong tổ chức thực hiện làm khâu đột phá. Tiếp tục nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, giảm tầng nấc, rút ngắn thời gian giải quyết, tạo thuận lợi tối đa cho tổ chức, công dân và tiết kiệm chi phí xã hội.

II. CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Chỉ tiêu

- 100% cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng, ban hành kế hoạch cải cách hành chính đảm bảo đầy đủ nội dung, phù hợp với thẩm quyền được phân cấp và tổ chức thực hiện hoàn thành đảm bảo thời gian theo quy định.

- Tổ chức thực hiện kiểm tra cải cách hành chính đối với ít nhất 60% các phòng chuyên môn huyện và UBND cấp xã; 100% vấn đề phát hiện qua kiểm tra cải cách hành chính phải được khắc phục ngay trong năm.

b) Nhiệm vụ và giải pháp

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng và ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 của cơ quan, đơn vị mình. Kế hoạch cần xác định cụ thể nhiệm vụ, thời gian hoàn thành, sản phẩm đạt được gắn liền với quy định trách nhiệm chỉ đạo, đôn đốc của người đứng đầu và nhiệm vụ triển khai thực hiện của tổ chức.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, kịp thời đăng tải, phổ biến, quán triệt đầy đủ các văn bản chỉ đạo, điều hành của các cấp về cải cách hành chính trên phương tiện thông tin đại chúng, trên Trang thông tin điện tử huyện, tại các cơ quan, đơn vị; cung cấp đầy đủ thông tin về các tiện ích sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; dịch vụ bưu chính công ích để người dân biết, tiếp cận và sử dụng.

- Tổ chức thực hiện tốt các giải pháp nhằm tiếp tục nâng cao Chỉ số cải cách hành chính của huyện (Par Index), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) năm 2022 và các năm tiếp theo.

- Tăng cường công tác kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; trong đó, tập trung kiểm tra việc giải quyết thủ tục hành chính ở các lĩnh vực còn chậm trễ, gây bức xúc trong nhân dân như: đất đai, đầu tư, xây dựng...Kịp thời chỉ đạo xử lý, khắc phục những vi phạm, thiếu sót, xác định rõ trách nhiệm của tổ chức, người đứng đầu trong việc thực hiện chức trách nhiệm vụ, thẩm quyền được giao trong công tác quản lý nhà nước trên địa bàn, lĩnh vực phụ trách qua công tác kiểm tra.

2. Cải cách thể chế

a) Chỉ tiêu

100% văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền và đảm bảo chất lượng theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản dưới luật hướng dẫn việc thực hiện.

b) Nhiệm vụ và giải pháp

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế văn bản không còn phù hợp với quy định của cấp trên hoặc không đáp ứng yêu cầu thực tiễn quản lý, điều hành của các cấp chính quyền trên địa bàn huyện.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi các văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện; tổ chức thực hiện tốt các quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; đảm bảo công khai, minh bạch các quy định, cơ chế chính sách bảo đảm việc tiếp cận của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trên địa bàn huyện.

3. Cải cách thủ tục hành chính

a) Chỉ tiêu

- 100% thủ tục hành chính được rà soát, công khai đầy đủ, kịp thời tại Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã và đồng bộ dữ liệu TTHC thông qua việc đặt đường dẫn kết nối đến Cổng Dịch vụ công tỉnh Bình Định để công khai đầy đủ danh mục TTHC thuộc nhiệm vụ quản lý trên Trang thông tin điện tử huyện.

- Thực hiện số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện đạt tối thiểu 40% và cấp xã 35%. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên tổng số hồ sơ đạt từ 20% trở lên.

- Tối thiểu 80% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến; trong đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 30% trở lên.

- Giảm thời gian chờ đợi của người dân, doanh nghiệp tại Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã xuống trung bình còn tối đa 30 phút/01 lần giao dịch.

- Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết đúng hạn đạt trên 98% (trừ đơn thư khiếu nại, tố cáo); mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 85%.

b) Nhiệm vụ và giải pháp

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về lợi ích dịch vụ công trực tuyến để người dân hiểu rõ và thực hiện; hạn chế việc tiếp nhận hồ sơ trực tiếp

đối với các thủ tục đã được cung cấp dịch vụ công trực tuyến; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện dịch vụ chứng thực điện tử từ bản chính; thực hiện an toàn thông tin lưu trữ hồ sơ, giấy tờ điện tử có giá trị pháp lý cho người dân, doanh nghiệp.

- Chú trọng công tác rà soát thủ tục hành chính để kiến nghị cấp có thẩm quyền đơn giản hóa đối với những thủ tục hành chính có quy định rườm rà, không cần thiết. Đầu tư, hoàn thiện trang thiết bị làm việc, cơ sở vật chất gắn với đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã để cải thiện chất lượng giải quyết thủ tục hành chính và nâng tỷ lệ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính” theo Quyết định số 4521/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2021 của UBND tỉnh; tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích (đạt 20% trở lên); đưa các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng tại địa phương ra tiếp nhận tại Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã theo chỉ đạo của tỉnh.

- Triển khai quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa huyện và một số xã thí điểm theo Kế hoạch của tỉnh.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Chỉ tiêu

- 100% cơ quan chuyên môn cấp huyện được rà soát ban hành quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và sắp xếp lại cơ cấu tổ chức bên trong đảm bảo quy định; bố trí đúng số lượng cấp phó lãnh đạo, quản lý theo quy định;

- Thực hiện sắp xếp, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, 100% đơn vị sự nghiệp do ngân sách nhà nước đảm bảo một phần chi thường xuyên có tỷ lệ tự chủ năm sau cao hơn năm trước.

b) Nhiệm vụ và giải pháp

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và mối quan hệ giữa các cơ quan, tổ chức; khắc phục tình trạng trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn cấp huyện theo hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền.

- Thực hiện rà soát, đánh giá, phân loại đơn vị sự nghiệp công lập để xác định mức độ tự chủ theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị định số

120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế theo đúng đối tượng, đảm bảo tỷ lệ và tiến độ theo Kế hoạch được quy định tại Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 về chính sách tinh giản biên chế và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ.

- Thực hiện tốt các quy định về phân cấp, ủy quyền; tiếp tục rà soát, đẩy mạnh các nội dung phân cấp, ủy quyền giữa cấp huyện với cấp xã và các phòng, ban chuyên môn huyện, gắn trách nhiệm với quyền hạn, phát huy tính chủ động của các cấp, các ngành trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước; tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá đối với các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của huyện đã được phân cấp cho cấp xã.

5. Cải cách chế độ công vụ

a) Chỉ tiêu

Đạt tỷ lệ từ 85% trở lên cán bộ chuyên trách cấp xã có trình độ đại học, được chuẩn hoá về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng công tác; trên 80% công chức cấp xã có trình độ đại học.

b) Nhiệm vụ và giải pháp

- Cơ cấu lại và bố trí cán bộ, công chức, viên chức theo khung năng lực, yêu cầu vị trí việc làm đã xác định, đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết công việc. Triển khai quy hoạch cán bộ, rà soát, điều chỉnh bổ sung quy hoạch cán bộ giai đoạn 2020-2025 và thực hiện quy hoạch cán bộ giai đoạn 2025-2030.

- Thực hiện tốt việc tuyển dụng, bổ nhiệm, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác cán bộ, công chức đảm bảo khách quan, công khai, minh bạch, dân chủ, khoa học, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu công tác và khả năng của cán bộ, công chức. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức; trong đó, tập trung hoàn thiện cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện và ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác tổ chức thi tuyển công chức, viên chức.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác đánh giá, phân loại công chức, viên chức và triển khai đánh giá, xếp loại trách nhiệm người đứng đầu các phòng, ban chuyên môn huyện và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn trong thi hành công vụ, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch.

- Thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên cơ sở kế hoạch đào tạo của tỉnh và nhu cầu thực tế của huyện, trong đó tập

trung bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng thực thi công vụ theo vị trí việc làm, tiêu chuẩn ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức. Thực hiện bồi dưỡng đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã nhiệm kỳ 2021-2026.

- Tăng cường kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thi hành công vụ.

6.Cải cách tài chính công

a) Chỉ tiêu

100% cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện thực hiện đúng quy định về cơ chế tự chủ về sử dụng kinh phí quản lý hành chính.

b) Nhiệm vụ và giải pháp

- Tiếp tục thực hiện tốt chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính. Thực hiện có hiệu quả Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tăng cường kỷ luật tài chính, điều hành ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm, trong phạm vi dự toán được giao; nâng cao trách nhiệm, hiệu quả sử dụng tài sản, kinh phí từ ngân sách nhà nước; thực hành dân chủ, công khai, minh bạch về tài chính công; tiết kiệm các khoản chi ngân sách, rà soát, sắp xếp các nhiệm vụ chi chưa thật sự cấp thiết.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử

a) Chỉ tiêu

- Tối thiểu 50% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành (không bao gồm nội dung mật) được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh;

- 40% hồ sơ công việc tại cơ quan chuyên môn cấp huyện và 30% đối với UBND cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

b) Nhiệm vụ và giải pháp

- Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về chuyển đổi số trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 theo lộ trình, hướng dẫn của tỉnh.

- Tiếp tục đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin và nâng cao chất lượng Trang thông tin điện tử huyện; tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành công việc trên môi trường mạng và trao đổi, gửi, nhận văn bản điện tử (trừ văn bản mật theo quy định) trên hệ thống Văn phòng điện tử nhằm rút ngắn thời gian họp, giảm tối đa việc sử dụng tài liệu giấy; đẩy mạnh thực hiện xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng; đảm bảo các báo cáo định kỳ, báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh được thực hiện thông qua Hệ thống báo cáo điện tử của tỉnh.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả hiện đại tại UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện, giúp công tác chỉ đạo, điều hành, theo dõi, đôn đốc và báo cáo tình hình giải quyết thủ tục hành chính diễn ra nhanh chóng, thuận tiện.

- Duy trì vận hành có hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia ISO 9001:2015 vào hoạt động của cơ quan hành chính; thường xuyên rà soát và kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế quy trình quản lý chất lượng khi có sự thay đổi.

(Kèm theo Phụ lục các nhiệm vụ trọng tâm)

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện các chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của huyện được bố trí từ nguồn ngân sách hàng năm được cấp có thẩm quyền giao.

2. Khuyến khích việc huy động các nguồn kinh phí ngoài ngân sách để triển khai thực hiện các nội dung, chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của huyện theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các phòng, ban chuyên môn huyện và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn

- Tổ chức thực hiện đúng, đầy đủ, đảm bảo chất lượng và tiến độ đối với các nhiệm vụ được phân công theo Kế hoạch; thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ về kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính theo quy định.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về nhiệm vụ cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị, địa phương; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, tự kiểm tra cải cách hành chính, tăng cường công tác kiểm tra đột xuất; kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách hành chính của đơn vị, địa phương.

2. Phòng Nội vụ

- Tham mưu giúp UBND huyện chỉ đạo, triển khai thực hiện và giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Kế hoạch này. Thường xuyên kiểm tra, theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Tổ chức đánh giá, chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính của UBND các xã, thị trấn.

- Hàng quý, 06 tháng, cuối năm tổng hợp, báo cáo UBND huyện và Phòng Nội vụ kết quả thực hiện theo quy định.

3. Phòng Tài chính – Kế hoạch

- Giúp Ủy ban nhân dân huyện trong việc đảm bảo kinh phí để triển khai chương trình, kế hoạch công tác cải cách hành chính của huyện; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị nội dung, định mức chi, phương thức quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí bảo đảm công tác cải cách hành chính năm 2022 theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân huyện thực hiện các nhiệm vụ về cải cách tài chính công; theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về cải cách tài chính công.

4. Phòng Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân huyện thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế, nâng cao hiệu quả công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; triển khai thực hiện có hiệu quả dịch vụ chứng thực bản sao điện tử trên địa bàn huyện.

5. Văn phòng HĐND và UBND huyện

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân huyện thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thủ tục hành chính; tổ chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về thủ tục hành chính.

6. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân huyện thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số. Theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

- Chỉ đạo, hướng dẫn và phối hợp với Trung tâm Văn hóa – Thông tin và

Thể thao huyện, Đài Truyền thanh các xã, thị trấn đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, phổ biến các nội dung, nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2022 của huyện.

7. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện có hiệu quả việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan, đơn vị.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính huyện Tuy Phước năm 2022, trong quá trình triển khai thực hiện nếu có phát sinh, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- TT Huyện ủy, TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban chuyên môn huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trung tâm Văn hóa - TTTT;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hùng Tân

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHỤ LỤC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
HUYỆN TUY PHƯỚC NĂM 2022**

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng năm 2022 của UBND huyện Tuy Phước)

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH				
1	Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2022.	Quyết định của UBND huyện	Phòng Nội vụ	Các phòng, ban chuyên môn huyện; UBND các xã, thị trấn	Ban hành Kế hoạch: Quý I Thực hiện: Cả năm
2	Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2022.	Quyết định của UBND huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các phòng, ban chuyên môn huyện; UBND các xã, thị trấn	Ban hành Kế hoạch: Quý I Thực hiện: Cả năm
3	Công bố kết quả Chỉ số cải cách hành chính của UBND các xã, thị trấn; kết quả đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2021.	Quyết định của UBND huyện.	Phòng Nội vụ	Các phòng, ban chuyên môn huyện; UBND các xã, thị trấn	Quý I/2022
4	Khảo sát đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2022.	Kế hoạch của UBND huyện	Phòng Nội vụ	Các phòng, ban chuyên môn huyện; UBND các xã, thị trấn	Ban hành Kế hoạch: Quý II Thực hiện: Quý IV
5	Đánh giá xếp hạng cải cách hành chính năm 2022 đối với UBND các xã, thị trấn	Kế hoạch của UBND huyện	Phòng Nội vụ	Các phòng, ban chuyên môn huyện; UBND các xã, thị	Ban hành Kế hoạch: Quý III Thực hiện: Quý IV

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
				trần	
II CẢI CÁCH THỂ CHẾ					
6	Ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2022	Quyết định của UBND huyện	Phòng Tư pháp	Các cơ quan có liên quan	Ban hành Kế hoạch: Quý I Thực hiện: Cả năm
7	Xây dựng và triển khai kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do HĐND và UBND huyện, cấp xã ban hành.	1. Kế hoạch của UBND huyện, xã; 2. Báo cáo của UBND huyện, xã. 3. Quyết định công bố kết quả rà soát.	Phòng Tư pháp, UBND các xã, thị trấn	Các phòng, ban huyện có liên quan	Ban hành Kế hoạch: Quý I Thực hiện: Cả năm
8	Kiểm tra, tự kiểm tra công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật do HĐND và UBND huyện, cấp xã ban hành.	1. Kế hoạch của huyện 2. Báo cáo kết quả của huyện	Phòng Tư pháp	Văn phòng HĐND và UBND huyện; UBND các xã, thị trấn	
9	Xây dựng Kế hoạch và tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật năm 2022.	1. Kế hoạch của UBND huyện; 2. Báo cáo của UBND huyện.	Phòng Tư pháp	Các phòng, ban huyện và UBND cấp xã	Ban hành Kế hoạch: Quý I Thực hiện: Cả năm
10	Công khai văn bản quy phạm pháp luật do địa phương ban hành.	1. Niêm yết công khai tại trụ sở UBND huyện và cấp xã. 2. Cập nhật, đăng tải trên Trang Thông tin điện tử của huyện và trên Hệ thống Đài Truyền thanh huyện, xã.	Văn phòng HĐND & UBND huyện, Trung tâm Văn hóa – TT-TT, UBND các xã, thị trấn	Các cơ quan chuyên môn có liên quan	Thường xuyên
III CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH					
11	Ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm	1. Kế hoạch của UBND huyện; 2. Báo cáo của UBND huyện.	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các phòng, ban huyện và UBND cấp xã	Ban hành: Quý I Thực hiện: Cả năm

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	2022.				
12	Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính” theo Quyết định số 4521/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2021 của UBND tỉnh.	Văn bản chỉ đạo triển khai của UBND huyện.	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các phòng, ban huyện và UBND cấp xã	Cả năm
13	Triển khai thực hiện Đề án “Thí điểm triển khai mô hình chính quyền thân thiện phục vụ công dân thực hiện thủ tục hành chính giai đoạn 2022-2025” của tỉnh	Văn bản triển khai của huyện	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Theo Đề án của tỉnh
14	Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 24/3/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.	Văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện của UBND huyện.	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các phòng, ban huyện và UBND cấp xã	Theo chỉ đạo của tỉnh
IV CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC					
15	Rà soát, sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy bên trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện theo quy định	Quyết định của UBND huyện	Các phòng, ban huyện	Phòng Nội vụ	Cả năm
16	Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ của các phòng, ban chuyên môn huyện.	Quyết định của UBND huyện	Các phòng, ban chuyên môn huyện	Phòng Nội vụ	Cả năm (Sau khi có Thông tư của Bộ ngành Trung ương)
17	Rà soát, đề xuất thực hiện phân cấp quản lý nhà nước giữa UBND huyện với các phòng,	Quyết định của huyện	Các phòng, ban chuyên môn	Phòng Nội vụ	Cả năm

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	ban chuyên môn và UBND các xã, thị trấn.		huyện		
V	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ				
18	Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại cơ cấu cán bộ, công chức, viên chức hợp lý gắn với vị trí việc làm theo phê duyệt	Văn bản triển khai thực hiện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Cả năm
19	Thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác đối với một số chức danh công chức, viên chức theo quy định.	Quyết định của UBND huyện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý III/2022
20	Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã.	Quyết định của UBND huyện.	Phòng Nội vụ	UBND các xã, thị trấn	Ban hành: Quý III Thực hiện: Quý IV
21	Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế theo quy định tại Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ	Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Nội vụ	Các phòng, ban chuyên môn huyện	Thường xuyên
22	Phối hợp với Sở Nội vụ tổ chức bồi dưỡng đại biểu HĐND cấp huyện, cấp xã	Văn bản triển khai của huyện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Theo Kế hoạch của tỉnh
23	Kế hoạch bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức huyện năm 2022	Kế hoạch của huyện	Phòng Nội vụ	Các phòng, ban huyện và UBND cấp xã	Quý I/2022
VI	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG				
24	Tiếp tục triển khai thực hiện các quy định về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày	Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Các phòng, ban huyện và UBND cấp xã	Cả năm

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	17/10/2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ				
25	Tiếp tục thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ	Quyết định của UBND huyện về giao việc thực hiện cơ chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện.	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện	Quý I/2022
26	Thực hiện việc công khai tài chính đầy đủ theo quy định	Quyết định công khai tài chính của các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước	Phòng Tài chính – Kế hoạch; UBND các xã, thị trấn	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Cả năm
VII XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ					
27	Tiếp tục triển khai xây dựng Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả hiện đại cấp huyện, cấp xã đáp ứng yêu cầu CCHC trong giai đoạn mới.	Kế hoạch của huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin	Văn phòng HĐND và UBND huyện; UBND các xã, thị trấn	Cả năm
28	Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về chuyển đổi số trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 theo lộ trình, hướng dẫn của UBND tỉnh.	Kế hoạch của huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các phòng, ban huyện và UBND cấp xã	Theo Kế hoạch của UBND tỉnh
29	Tổ chức tập huấn công tác lập hồ sơ công việc trên môi trường mạng cho cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện	Kế hoạch của huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin	Phòng Nội vụ, các phòng, ban huyện và UBND cấp xã	Quý I/2022
30	Xây dựng Trang thông tin điện tử của các xã, thị trấn	Quyết định của UBND huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin	UBND các xã, thị trấn	Cả năm

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
31	Nâng cấp Trang thông tin điện tử huyện đảm bảo liên kết, tích hợp các Cổng/ Trang thông tin điện tử của UBND tỉnh	Quyết định của UBND huyện	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin	Cả năm